

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

Bản án số: 93/2023/HS-ST
Ngày: 14 - 7 - 2023

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Huy Trụ

2. Ông Trần Đình Đâu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

*Tại điểm cầu thành phần những người hỗ trợ tổ chức phiên tòa gồm:

- Bà Đỗ Thị Huyền - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Ông Vũ Đức Minh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Ngày 14 tháng 7 năm 2023, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm bằng hình thức trực tuyến công khai tại:

+ Điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;

+ Điểm cầu thành phần: 01 điểm tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ

Vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 95/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2023 và theo Qđịnh đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 94/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Minh Q - sinh ngày 06 tháng 10 năm 1990 tại huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; Nơi cư trú: Thôn T, xã ĐD, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Đình H- sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị T - sinh năm 1959; bị cáo có vợ Vũ Thị L - sinh năm 1991 (đã ly hôn) và 01 con, sinh năm 2012; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 16/12/2019, Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành

chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Q, thời hạn 24 tháng. Q chấp hành xong ngày 26/12/2021; nhân thân: Bản án số 40/2017/HSST ngày 24/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc xử Trần Minh Q 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/9/2018, đã thi hành xong khoản bồi thường và thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự ngày 23/10/2017; Ngày 04/01/2019, Công an thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 08/QĐ-XPVPHC phạt tiền 200.000đ đối với Q về hành vi mua số lô, số đề. Q đã nộp số tiền 200.000đ ngày 11/01/2019. Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 26/3/2023, chuyển tạm giam ngày 30/3/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

+*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Trần Đình H - sinh năm 1954. Trú tại: Thôn T, xã D, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 35 ngày 26/3/2023, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Việt Trì khi đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 2, phố P, phường B, thành phố V, tỉnh Phú Thọ phát hiện 01 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác yêu cầu kiểm tra đối với nam thanh niên này. Tại chỗ, người này tự khai họ tên là Trần Minh Q. Quá trình kiểm tra, Q tự giác giao nộp từ túi quần bên phải phía trước đang mặc 02 gói giấy có đặc điểm đều có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng bên trong 02 gói giấy đều chứa chất bột, cục màu trắng, Q khai nhận đây là ma túy Heroin của Q cất giữ mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Q; thu giữ, niêm phong 02 gói ma túy có đặc điểm như đã nêu trên. Đồng thời, tạm giữ của Q 01 điện thoại nhãn hiệu MOBELL màu xanh đen, đã cũ, số IMEI1: 810201601625340, kèm thẻ sim số 0976930109; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE màu xanh đen, đã cũ BKS 88D1-495.29, số máy JA36E-1048129, số khung RLHJA3680MY016979.

Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra kết quả xét nghiệm ma túy bằng que thử nước tiểu đối với Trần Minh Q. Kết quả dương tính: Q có sử dụng ma túy.

Ngày 26/03/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì ra Q định trưng cầu giám định đối với số chất bột, cục màu trắng thu giữ khi bắt quả tang đối với Trần Minh Q. Tại bản Kết luận giám định số 427/KL-KTHS ngày 29/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: *“Chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 02 gói giấy có đặc điểm đều có mặt ngoài màu vàng mặt trong màu trắng trong Bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có tổng khối lượng là **0,207 gam, loại Heroine**, có tên khoa học là **Diacetylmorphine**, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ*

sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ".

Heroin (hay Heroine, Diacetylmorphine): số thứ tự 9, Danh mục IA, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định là 0,124 gam chất bột cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong trong 01 bì giấy, bên ngoài bì giấy được đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ khi bị bắt quả tang, Trần Minh Q khai nhận như sau: Khoảng gần 12 giờ ngày 26/3/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Trần Minh Q một mình đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Ablade BKS 88D1-495.29 từ nhà đến khu vực nghĩa trang xã D, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, Q gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 40 tuổi, người này tự giới thiệu tên là D, Q hỏi và mua được của Dương 02 gói ma túy Heroine có đặc điểm là 02 gói giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong đều chứa chất bột, cục màu trắng với giá 350.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Q cầm 02 gói ma túy mua được để vào túi quần đang mặc rồi đi xe đến thành phố V, tỉnh Phú Thọ để tìm việc làm, còn Dương đi đâu, làm gì Q không biết. Khi đi đến khu vực gần cầu Hạc Trì thuộc tổ 2, phố P, phường B, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, Q dừng lại tìm chỗ để sử dụng ma túy, khi Q chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy-Công an thành phố V phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Ngoài ra, Trần Minh Q khai nhận vào sáng ngày 26/3/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Q đã đi đến khu vực gần cổng Bệnh viện đa khoa huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc tìm mua ma túy. Tại đây, Q mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng rồi đi đến khu vực vắng người sử dụng hết gói ma túy đó cho bản thân.

Ngày 30/3/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Minh Q về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự và ra Lệnh tạm giam đối với bị can.

Cáo trạng số 91/CT-VKS-VT ngày 26/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì truy tố bị can Trần Minh Q về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Minh Q khai nhận như sau: Cáo trạng truy tố hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo thực hiện. Bị cáo cất giữ 0,207 gam ma túy, heroin với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an kiểm tra thu giữ. Bị cáo không biết họ tên đầy đủ, địa chỉ của người đàn ông tên Dương bán ma túy

cho bị cáo và cũng không có tài liệu, chứng cứ gì, không ai biết việc D bán ma túy cho bị cáo. Khi bị bắt bị cáo bị tạm giữ: 01 điện thoại MOBELL màu xanh đen, gắn thẻ sim số 0976.930.109 là điện thoại của bị cáo dùng liên lạc hàng ngày; 01 xe mô tô BKS 88D1-495.29 là xe của bố bị cáo, bị cáo mượn xe làm phương tiện đi lại để đi làm, bố bị cáo không biết bị cáo dùng xe đi mua ma túy. Bị cáo lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản có giá trị.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì giữ quyền công tố giữ nguyên cáo trạng truy tố, trình bày bản luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Minh Q phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Trần Minh Q từ 30 tháng tù đến 33 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 26/3/2023.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Minh Q: Tịch thu của bị cáo Trần Minh Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBELL màu xanh đen, đã cũ theo biên bản giao nhận vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì ngày 27/6/2023 để nộp ngân sách Nhà nước.

- *Về xử lý vật chứng và đồ vật tạm giữ:* Căn cứ điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xác nhận ngày 05/5/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đã trả cho ông Trần Đình H chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE màu xanh đen, đã cũ BKS 88D1 - 495.29 là hợp pháp;

Tịch thu của bị cáo Trần Minh Q: 0,124 gam chất bột cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được để trong bì niêm phong số 427/KL-KTHS ngày 29/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và 01 thẻ sim có số thuê bao 0976.930.109 để tiêu hủy.

- Về án phí: Buộc bị cáo Trần Minh Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về hành vi, quyết định tố tụng:*

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định: Hồi 12 giờ 35 phút ngày 26/3/2023 tại tổ 2, phố P, phường B, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, Trần Minh Q có hành vi tàng trữ trái phép 0,207 gam ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác - Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Việt Trì kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang thu giữ vật chứng như trên. Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người chứng kiến, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, kết luận trung cầu giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Trần Minh Q phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì truy tố bị cáo về tội danh cũng như điều luật là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: *“Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...”

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Q ngày 26/3/2023, Công an thành phố Việt Trì đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo là phù hợp.

Đối với người đàn ông tên D bán ma túy cho Q vào trưa ngày 26/3/2023 và người đàn ông bán ma túy cho Q vào sáng ngày 26/3/2023, do Q không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai của Q không có tài liệu nào khác chứng minh, nên Cơ quan điều tra không xác định được và không xử lý là phù hợp.

[3]. *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước được pháp luật hình sự bảo vệ nên cần phải được xử lý nghiêm. Bị cáo là người có nhân thân

không tốt: Năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” đã được xóa án tích; Năm 2019, bị Công an thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 08 phạt tiền 200.000đ về hành vi mua số lô, số đề; Năm 2019 đã bị Tòa án áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng chưa được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, sau khi chấp hành xong trở về địa phương, bị cáo vẫn không từ bỏ được ma túy mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi đã gây ra, cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội. Song khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng hình phạt như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì đề nghị là phù hợp. Mức án đó đủ điều kiện để giáo dục bị cáo sửa chữa được tội lỗi mà bị cáo đã phạm.

[4]. *Về hình phạt bổ sung:*

Tại khoản 5 điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Xét thấy, bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp, bị cáo có tài sản là 01 điện thoại nhãn hiệu MOBELL màu xanh đen, đã cũ đang bị tạm giữ không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước điện thoại trên.

[5]. *Về vật chứng và đồ vật tạm giữ:*

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE màu xanh đen, đã cũ BKS 88D1 - 495.29. Quá trình điều tra xác định, chủ sở hữu chiếc xe là ông Trần Đình Hương là bố đẻ của Q. Q mượn chiếc xe trên của ông H để sử dụng, ông H không biết việc Q dùng xe của ông để đi mua ma túy. Do đó, ngày 05/5/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chủ sở hữu là ông Trần Đình H cần xác nhận.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì thu giữ và chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì gồm:

Đối với 01 bì niêm phong số 427/KL-KTHS ngày 29/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ bên trong chứa là 0,124 gam chất bột cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định là ma túy Heroine của Q để sử dụng cho bản thân là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với thẻ sim có số thuê bao 0976.930.109 đang lắp trong 01 điện thoại nhãn hiệu MOBELL màu xanh đen đã cũ của bị cáo đang bị tạm giữ do không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. *Về án phí*: Bị cáo Trần Minh Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; khoản 1 điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Minh Q phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Phạt Trần Minh Q 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 26/3/2023.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Minh Q: Tịch thu của bị cáo Trần Minh Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBELL màu xanh đen, đã cũ theo biên bản giao nhận vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì ngày 27/6/2023 để nộp ngân sách Nhà nước.

- *Về xử lý vật chứng và đồ vật tạm giữ*: Căn cứ điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xác nhận ngày 05/5/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đã trả cho ông Trần Đình H chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE màu xanh đen, đã cũ BKS 88D1 - 495.29 là hợp pháp;

Tịch thu của bị cáo Trần Minh Q: 0,124 gam chất bột cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được để trong bì niêm phong số 427/KL-KTHS ngày 29/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và 01 thẻ sim có số thuê bao 0976.930.109 để tiêu hủy. (Có tình trạng, đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ ngày 27/6/2023).

- *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị Q326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Minh Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ điều 331 và khoản 1 điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Việt Trì;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS thành phố Việt Trì;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Việt Trì;
- Bị cáo; Người CQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hà Thu Hiền